

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 4531/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình tiết kiệm,
chống lãng phí của tỉnh Nghệ An năm 2026**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 12/12/2025 của HĐND tỉnh Nghệ An về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 525/KH-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 của tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính Nghệ An tại Tờ trình số 9714/TTr-STC ngày 29/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Nghệ An năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (TP, Hòa).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Thanh An

CHƯƠNG TRÌNH

Tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Nghệ An năm 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4531 /QĐ-UBND
ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Mục tiêu

Thực hiện kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “TK, CLP”), góp phần quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của tỉnh, khơi dậy sức dân, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức, tăng tốc, bứt phá thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 ở mức cao nhất, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của cả giai đoạn 05 năm 2026 - 2030 của tỉnh Nghệ An.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành TK, CLP; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 672/KH-UBND ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành TK, CLP. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành TK, CLP; Kế hoạch số 341/KH-UBND ngày 22/5/2023 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành TK, CLP.

b) Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Kế hoạch số 525/KH-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 của tỉnh Nghệ An; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

c) Chương trình TK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan, đơn vị,

đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về TK, CLP, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác TK, CLP tại tất cả các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội, nâng cao cuộc sống của Nhân dân.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác TK, CLP năm 2026 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Phân đầu hoàn thành ở mức cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 đã được đề ra.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; TK, CLP, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

c) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý dứt điểm tài sản công dôi dư sau sáp nhập.

d) Thực hiện phân bổ, đẩy mạnh việc triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các chương trình, dự án, công trình trọng điểm. Tập trung rà soát, đánh giá lại sự cần thiết, tính hiệu quả toàn bộ các dự án dở dang, dự án chuyển tiếp còn thiếu vốn để có giải pháp xử lý.

đ) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương.

e) Tập trung rà soát khắc phục những hạn chế, bất cập trong hệ thống pháp luật về TK, CLP, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí.

g) Ưu tiên nguồn lực, trí lực, chuẩn bị nhân lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.

h) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về TK, CLP, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

TK, CLP năm 2026 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật TK, CLP và pháp luật chuyên ngành có liên quan, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

c) Các sở, ngành, địa phương hoàn thành việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc đề báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của Nhà nước.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Kiên quyết triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung cho chính quyền cấp xã; phấn đấu tăng cao hơn nữa tỷ lệ chi đầu tư phát triển; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Ngoài tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương, trong tổ chức thực hiện, các sở, ngành, địa phương chủ động tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên để thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo quy định của Trung ương.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, các Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công.

Đề cao kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của các cá nhân, đơn vị liên quan, cá thể hóa trách nhiệm của người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gần trách nhiệm, đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các cá nhân, đơn vị được giao với tiến độ thực hiện giải ngân của từng dự án; kịp thời thay thế, điều chuyển, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở, làm việc cầm chừng, né tránh, dùn dầy, sợ trách nhiệm, để trì trệ, làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn, không đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

b) Tăng cường thực hiện thủ tục quyết toán các công trình, hạng mục hoàn thành nhưng chưa quyết toán, chấn chỉnh tình trạng tồn đọng quyết toán kéo dài. Thực hiện hoàn trả đối với các khoản tạm ứng quá thời gian quy định (nếu có).

c) Ngoài kế hoạch đầu tư công năm 2026 được UBND tỉnh giao, các cơ quan, đơn vị tập trung huy động nguồn lực, bố trí đối ứng phần vốn ngân sách xã, phường và các nguồn vốn hợp pháp khác theo đúng cơ cấu nguồn vốn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai dự án đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Thực hiện tiết kiệm 5% dự toán khi phân bổ chi đầu tư phát triển từ đầu năm theo hướng dẫn của Trung ương.

d) Đối với các dự án tồn đọng, dự án dở dang kéo dài; các dự án của cấp huyện (trước khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp) nay chuyển về cấp tỉnh hoặc cấp xã: tập trung rà soát, đánh giá lại sự cần thiết đầu tư, sự phù hợp với quy hoạch và tính hiệu quả để tham mưu cấp có thẩm quyền giải pháp xử lý (hoặc dừng thực hiện, hoặc chọn điểm dừng kỹ thuật hợp lý), trường hợp thật sự cần thiết mới tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực bố trí vốn nhằm hoàn thành dự án, hạng mục đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả.

4. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ trong điều kiện mới. Tập trung đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, gắn với vị trí việc làm và chức danh công chức, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới, nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ các cấp, gắn với tiêu chuẩn chức danh và quy hoạch.

b) Đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu quả giải quyết công việc, kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ sai và sợ trách nhiệm.

c) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm tính thống nhất, hiệu quả và phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp; xử lý kịp thời những nội dung chưa thống nhất, còn chồng chéo, mâu thuẫn trong phân cấp, phân quyền giữa cấp tỉnh và cấp xã.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, phương án phân bổ, khoanh vùng đất đai tại Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường; bổ sung các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên nước.

c) Tăng cường rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không tiếp tục gây thất thoát, lãng phí. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với tài nguyên, đặc biệt là các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, bỏ hoang hóa, vi phạm pháp luật gây lãng phí.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về TK, CLP

Sở, ngành, địa phương trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu TK, CLP năm 2026. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Rà soát quy định pháp luật liên quan đến công tác TK, CLP

Rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật trong lĩnh vực dễ xảy ra thất thoát, lãng phí như đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, ngân sách nhà nước, tài sản công, đầu tư công, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực

- Đẩy mạnh chuyển đổi số tỉnh Nghệ An, tập trung số hoá toàn diện hoạt động quản lý nhà nước. Chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính, nhất là hoạt động cấp phép, chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ, dữ liệu số để giảm bớt các chi phí không cần thiết.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quản lý đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa quy trình lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan.

- Xây dựng cổng thông tin minh bạch về các dự án đầu tư công, quy hoạch đất đai, bảo đảm công khai, hạn chế thất thoát, lãng phí.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về TK, CLP

- Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về TK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến TK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác TK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội. Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục TK, CLP trong hệ thống giáo dục.

- Các sở, ngành, địa phương tích cực phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để tập trung thực hiện tuyên truyền sâu rộng, vận động về TK, CLP đạt hiệu quả. Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về TK, CLP, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp toàn xã hội.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong TK, CLP; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

5. Tăng cường công tác tổ chức TK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

b) Về quản lý ngân sách nhà nước

Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Tiếp tục rà soát các văn bản pháp lý liên quan đến triển khai, thực hiện dự án đầu tư công để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị dự án, tuyển chọn tư vấn đủ năng lực, kinh nghiệm thiết kế dự án, bảo đảm chất lượng, phù hợp với thực tế, tránh tình trạng phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án trong quá trình triển khai làm chậm tiến độ thực hiện.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung ưu tiên, rút ngắn thời gian giải quyết các hồ sơ liên quan đến thẩm định dự án, điều chỉnh dự án, thẩm định thiết kế - dự toán... tạo điều kiện để chủ đầu tư sớm hoàn thành thủ tục triển

khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2026. Tăng cường công tác tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ và hướng dẫn triển khai quy trình, thủ tục mới của các chương trình, dự án đến các ngành, địa phương.

- Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, khắc phục các hạn chế của kết luận thanh tra, kiểm toán trong quản lý đầu tư công; kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư; bảo đảm công khai, minh bạch trong việc huy động, quản lý, sử dụng vốn vay; xử lý nghiêm cá nhân, tập thể vi phạm pháp luật về đầu tư công.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài nguyên, khoáng sản, trong đó tập trung lĩnh vực đất đai; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trên phạm vi toàn quốc, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

- Đẩy mạnh công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

đ) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, trong đó đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Rà soát, đánh giá việc giao và quản lý biên chế của các sở, ngành, địa phương theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo của tỉnh về quản lý biên chế.

- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

6. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về TK, CLP

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm minh các vụ vi phạm gây lãng phí lớn, dư luận quan tâm trong các lĩnh vực theo quy định của Luật TK, CLP và pháp luật chuyên ngành theo tinh thần “xử lý một vụ cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực”. Các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra cụ thể liên quan đến TK, CLP trong đó cần chú trọng:

- Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản.

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

- Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm tra. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình TK, CLP năm 2026, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chỉ đạo xây dựng Chương trình tăng cường TK, CLP năm 2026 của cơ quan, đơn vị mình chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Chương trình TK, CLP của tỉnh Nghệ An năm 2026 được ban hành. Trong Chương trình TK, CLP của mỗi cấp, mỗi ngành cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm thuộc địa bàn, lĩnh vực phụ trách cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện trong năm 2026 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo quán triệt về việc:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình TK, CLP năm 2026; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về TK, CLP và việc thực hiện Chương trình TK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình này. Thực hiện công khai trong TK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả TK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả TK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d) Thực hiện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình TK, CLP của tỉnh Nghệ An. Trên cơ sở đó, xây dựng Báo cáo TK, CLP hàng năm để gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình UBND tỉnh theo quy định của pháp luật. Riêng đối với các sở, ngành tổng hợp thêm kết quả TK, CLP trong lĩnh vực quản lý nhà nước của mình để gửi Sở Tài chính.

3. Sở Tài chính thực hiện hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về TK, CLP của các sở, ngành, địa phương, trong đó có kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình của UBND tỉnh về TK, CLP và việc xây dựng, ban hành Chương trình TK, CLP của các sở, ngành, địa phương theo kế hoạch kiểm tra được phê duyệt.

SV